

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/DS-ST

Ngày: 28-02-2024

V/v Tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Lý.

2. Bà Tô Thị Lành.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 365/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2024/QĐST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Bích T, sinh năm 1974; địa chỉ: 36 đường Y, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà T có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Thái Thị Kim C, sinh năm 1960; địa chỉ: Hẻm 201 đường T1, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện đề ngày 16-10-2023, nguyên đơn là bà Nguyễn Ngọc Bích T trình bày:*

Bà và bà Thái Thị Kim C là chỗ gia đình quen biết. Ngày 01-3-2019, bà cho bà Thái Thị Kim C vay 850.000.000 đồng, thời hạn trả là 20 ngày, lãi suất do hai bên thỏa thuận.

Sau đó, bà Thái Thị Kim C hứa hẹn nhiều lần nhưng vẫn không trả nợ gốc và tiền lãi cho bà.

Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Thái Thị Kim C phải trả cho bà 850.000.000 đồng nợ gốc và không yêu cầu bà Thái Thị Kim C phải trả lãi.

2. Tại văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của người khởi kiện đề ngày 20-11-2023, bị đơn là bà Thái Thị Kim C trình bày:

Ngày 01-3-2019, bà có vay của bà Nguyễn Ngọc Bích T 850.000.000 đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận là 6%/tháng.

Đối với số tiền lãi: Bà đã trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T là khoảng 12 tháng (850.000.000 đồng x 6%/tháng x 12 tháng = 612.000.000 đồng).

Đối với số tiền gốc: Bà đã trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T 650.000.000 đồng và còn nợ lại 200.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền gốc và lãi mà bà đã trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T là 650.000.000 đồng tiền gốc + 612.000.000 đồng tiền lãi = 1.261.000.000 đồng.

Vì thời gian vừa qua công việc làm ăn của bà gặp nhiều khó khăn, nên bà chưa trả được số tiền gốc 200.000.000 đồng còn lại cho bà Nguyễn Ngọc Bích T. Nay bà Nguyễn Ngọc Bích T khởi kiện bà với số tiền là 850.000.000 đồng là không đúng. Bằng văn bản này bà kính đề nghị quý tòa xem xét giải quyết vụ án nêu trên theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Ngọc Bích T khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với bà Thái Thị Kim C, bà Thái Thị Kim C có nơi cư trú tại thành phố P nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

[1.2] Về thủ tục lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên: Theo Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn Hòa giải viên ngày 26-10-2023, bà Nguyễn Ngọc Bích T không đồng ý lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Bị đơn là bà Thái Thị Kim C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để bà Thái Thị Kim C tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về nợ gốc:

Ngày 01-3-2019, bà Thái Thị Kim C vay của bà Nguyễn Ngọc Bích T 850.000.000 đồng, thời hạn trả là 20 ngày, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận.

Khi vay, các bên có lập văn bản và ký xác nhận việc vay tiền. Đến thời hạn trả nợ, bà Nguyễn Ngọc Bích T đã nhiều lần yêu cầu nhưng bà Thái Thị Kim C không trả nợ gốc và tiền lãi cho bà Nguyễn Ngọc Bích T. Do bên vay không tự nguyện trả nợ nên bà Nguyễn Ngọc Bích T yêu cầu Tòa án xử buộc bà Thái Thị Kim C phải trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T 850.000.000 đồng nợ gốc theo “*Giấy mượn tiền*” ngày 01-3-2019.

Xét, hợp đồng vay tài sản giữa bà Nguyễn Ngọc Bích T và bà Thái Thị Kim C được giao kết hợp pháp, nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì bà Thái Thị Kim C vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nên bà Nguyễn Ngọc Bích T khởi kiện là có căn cứ.

Hội đồng xét xử sẽ xử buộc bà Thái Thị Kim C phải trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T 850.000.000 đồng nợ gốc.

[2.2] Về tiền lãi: Bà Nguyễn Ngọc Bích T không yêu cầu bà Thái Thị Kim C phải trả lãi của 850.000.000 đồng nêu trên, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.3] Tại văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của người khởi kiện đề ngày 20-11-2023, bà Thái Thị Kim C trình bày rằng bà đã trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T 650.000.000 đồng nợ gốc và 612.000.000 đồng tiền lãi. Bà Thái Thị Kim C cung cấp cho Tòa án văn bản thể hiện nội dung của cuộc nói chuyện giữa “T” và “C” nhưng không giao nộp cho Tòa án băng ghi âm của cuộc nói chuyện này; bà Thái Thị Kim C không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho lời khai của mình và lời khai của bà Thái Thị Kim C không được bà Nguyễn Ngọc Bích T thừa nhận nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xác định lời khai của bà Thái Thị Kim C là đúng sự thật.

[3] Đối với bản gốc của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 097621 do Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 25-01-2007 cho người sử dụng đất là ông Nguyễn Ngọc Minh và bà Thái Thị Kim C được bà Thái Thị Kim C thế chấp cho bà Nguyễn Ngọc Bích T khi vay tiền, việc thế chấp không được các bên tuân thủ theo quy định tại các Điều 500, 501, 502 của Bộ luật Dân sự và Điều 188 của Luật đất đai nên không có hiệu lực, vì vậy sẽ buộc bà Nguyễn Ngọc Bích T phải trả lại cho bà Thái Thị Kim C bản gốc của giấy chứng nhận nói trên.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Thái Thị Kim C phải chịu 37.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 180, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 274, 275, 463, 466, 468; khoản 2 Điều 470; các Điều 500, 501 và 502 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 188 của Luật đất đai;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Bích T.

Buộc bà Thái Thị Kim C phải trả cho bà Nguyễn Ngọc Bích T 850.000.000 đồng nợ gốc.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Bà Nguyễn Ngọc Bích T có nghĩa vụ phải trả lại cho bà Thái Thị Kim C bản gốc của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 097621 do Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 25-01-2007.

Nếu bà Nguyễn Ngọc Bích T không thực hiện nghĩa vụ nói trên, bà Thái Thị Kim C có quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Thái Thị Kim C phải chịu 37.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Ngọc Bích T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Nguyễn Ngọc Bích T 18.750.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0001541 ngày 27-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

4. Về quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Ngọc Bích T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 28-02-2024. Bà Thái Thị Kim C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án sơ thẩm được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền